



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : _____ Yes, _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN HOANG PHU
Last Middle First

Current Address 130 ap Phat Thuan - Phu Tam - My Tu - Huong Giang

Date of Birth 01-10-1947 Place of Birth Soe Trang

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 04-30-75 To 00-29-1981

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRAN HUUANH NGOC HUE	1957	wife
NGUYEN QUOC HUONG	1983	son
NGUYEN BAO CHAU	1985	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

(7) is 1000, 29 + 1000 09 = 1029

0 0 3 6 7 9 0 4 2 8 2

LIBRARY TRAD

Đến cuối năm 1977, tổng số cán bộ công nhân viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đạt yêu cầu của ngành là 1.772 người, trong đó có 1.000 người có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đạt yêu cầu của ngành, 772 người có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đạt yêu cầu của ngành, 772 người có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đạt yêu cầu của ngành.

ĐƠN CỨ ĐÓNG TƯ LIỆN ĐÓNG PHÒNG HỒI TỰ SỐ 07/27-19
ngày 2 tháng 11 năm 1977 của thư trưởng thích hợp.

Thủ trưởng Bộ Nội Vụ, Thị trấn quyết định và số : 072 ngày 28 tháng 8 năm 1981

ĐỖ Đ. GIẤY RA TRẮT

NGUYỄN HOÀNG ANH

năm sinh : 1942

145-150

36: 2222

၁၇၇၇-ခုနှစ်

130. Ấp Phú Thạnh, Phú Tân, TX Sóc Trăng, Hậu Giang

Số 11 nh

677510.840

cán bộ : Đại úy

Chức vụ

Đội trưởng bộ binh

٤٢٥

xã nhân

Đảng chính quyền quân sự và các tổ chức chính quyền nhân dân.

Sao y han Chan.

Ngày 06.10.81

* Lý do cho : cải tạo tiến bộ

Khi về quê trước tiếp lãnh giấy trả với họ ban ở
đơn, công an xã phường thuộc huyện, quận **Tx Sóc Trăng**
tỉnh, hình như là **Huân Giang** ở dưới huyện
đồng ý đưa đơn này báo đơn địa phương, hình như về việc
nhờ về xử lý cho họ và các mặt quản lý huyện

- Thời hạn quân cho : 12 tháng (mười hai)

Thời hạn đi đường 05 ngày (kể từ ngày cấp giấy ra đi)

Thiền và Đường (thức và đường) và các 120 đời

Lên ngón tay trái phải.

Chức vụ của người
cấp cấp (giấy)

Nguyễn Hoàng Anh

0. bin. bô Không.

Đi Quân-Khu 9

Nguyễn H. Anh

THIẾU TÁ
NGUYỄN DINH TUNG



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV. # biên nhận hồ
VEWL. # ba ngày 28 Aug
I-171: Y # 1988

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn hoàng Anh
Last Middle First

Current Address: thị trấn Phú Thành xã Phú Tân huyện Mỹ Tú Hậu Giang

Date of Birth: 10-01-1947 Place of Birth: Phước Ninh Sóc Trăng

Previous Occupation (before 1975) Đại úy Đại đội trưởng 4 tiểu đoàn 3
(Rank & Position) Tung đoàn 16 Sư đoàn 9 B5

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 30-04-1975 To 29-09-1981
Years: 6 Months: 5 Days:

3. SPONSOR'S NAME: Không
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>Không</u>	<u>Không</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 29-09-1989

AW

HOI GIA-DINH TU-NHAN CHINH-TRI VIET-NAM P.O. BOX 5435 ARLINGTON, VA. 22205-063

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : Nguyễn hoàng Anh
Last (Ten Họ) Middle (Giữa) First (Ten gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 10 - 01 - 1947
(Nam, nơi sinh) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (Nam hay Nữ) : Male (Nam): Nam Female (Nữ): /
MARITAL STATUS Single (Độc thân): / Married (Có lập gia đình): Có
(Tình trạng gia đình):
ADDRESS IN VIETNAM : Trần Ngọc Vinh hợp Thô số 73 (bảy ba)
(Địa chỉ tại Việt-Nam) buôn Tiên Thị xã Sóc Trăng (Hậu Giang) nhỏ Chuyền
POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không): Yes (Có) Có No (Không) /
If Yes (Nếu có): From (Từ): 30-04-75 To (Đến): 29-09-1981
PLACE OF RE-EDUCATION: Trại Cải tạo Gia Trung - Gia Lai Kon Tum
CAMP (Trại tù)
PROFESSION (Nghề nghiệp): Làm ruộng
EDUCATION IN U.S. (Đu học tại Mỹ): /
VN ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc): Đại úy
VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ): Đại đội trưởng bộ binh
KBC 3035 Date (năm): /
APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP): Yes (Có): Có
IV Number (Số hồ sơ): Ngày 28
No (Không): 1/5/1988
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo): 1 vợ 2 con
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chỉ t.
MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN): Trần Ngọc Vinh hợp Thô
số 73 buôn Tiên Thị xã Sóc Trăng (Hậu Giang) nhỏ Chuyền
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo trợ)
/
U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Kỳ): Yes (có): / No (Không): /
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN): Trần Kim Loan tại Mỹ
NAME & SIGNATURE: Số 71-2 bà Trưng Khóm 2 phường 4 Thị xã Sóc Trăng
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Tên, Chữ ký, Địa chỉ và Điện thoại của người điền đơn này) (Hậu Giang)
DATE:

vợ : Trần Huỳnh Ngọc Huệ sinh năm 1954

Con : 1. Nguyễn Quốc Khùng sinh năm 1983 trai
2. Nguyễn Bảo Châu sinh năm 1985 gái

Hồ sơ kèm :

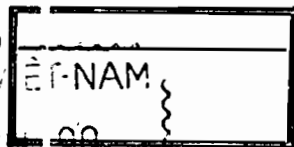
1. 1 giấy Cải tạo
2. 1 giấy hỏi báo gọi Chương trình OPP
3. 1 giấy biên nhận gọi hồ sơ xét cảnh
lãm tại VN.
4. 4 bằng dư

BUU CHÍNH

XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam

BUU CHÍNH 88
Service des Postes

(1)



BĐ. 29

(29 và 29a cũ)

C. 5

Nộp và Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

GIẤY BÁO
Avis de (2)
Reception
Trả tiền
Payment

Địa chỉ:

Adresse Trưởng Ninh Tân

(3) 116 Phan Chu Trinh Thị Xã Sóc Trăng

tỉnh Hậu Giang
(hoặc Pays)

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ "Hoàn lại bằng máy"
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le recévir de la mention très apparente « Renvoi par avion »
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh « Par avion »
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas)
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bureau cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1) _____
Envoi recommandé

ký gửi tại Bureau cục
déposé au bureau de poste de
ngày _____
le _____

921000 9700

20/7/88 19 88 số 240
19 88 sous le no

địa chỉ người nhận
Adresse du destinataire

The orderly Departure Program office
434 Soi Thien Siang South Sathorn
Tat Road Bangkok Thailand 10120

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày _____
le _____

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

Chữ ký nhân viên
Bureau cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Ngày ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

26 AUG 1988

23. 6. 87
11

- (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ « được ủy quyền »
Nếu phát chậm ghi lý do như : « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến »

SƯ-ĐOÀN NHẢY-DÙ

BỘ-TƯ-LỆNH

PHÒNG 3

GIẤY CHỨNG NHẬN

TỐT NGHIỆP NHẢY DÙ



GIẤY CHỨNG NHẬN SỐ

BẢNG NHẢY-DÙ SỐ

44.082
45.602

Trung-Tướng DƯ-QUỐC-ĐỒNG Tư - Lệnh, SĐND

Chúng nhận SVSQ NGUYỄN-HOÀNG-ANH

Số quân 510.840 thuộc Trường VBQGVN

Đã tốt nghiệp KHÓA 214 NHẢY-DÙ.

K.B.C-31058, ngày 13/03/1971

Đ. U. N. Trung-Ta TRẦN-VĂN-VINH

Chỉ huy trưởng Trung-tâm Huấn-luyện Nhảy-Dù

SƯ-ĐOÀN NHẢY-DÙ

Số 58(

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập—Tự Do—Hạnh Phúc

BIÊN NHẬN

— Chúng tôi bộ phận xuất cảnh CA Tỉnh Hậu Giang có nhận hồ sơ của Ông Bà Nguyễn Văn An

— Ngụ 130 ấp Tân An — ấp Tân Mỹ

— Hồ sơ gồm có

— 1 tập đơn xin vào Đảng, 1 tập hồ sơ quân

— 1 tập hồ sơ lý lịch: Huân (Kính) (Kính) (Kính)

Mong Ông Bà về làm ăn sinh sống bình thường sau này kết quả chúng tôi thông báo ngay.

CẦN THƠ, ngày 27 tháng 10 năm 1977

Lưu bộ nhận hồ sơ

Nguyễn Văn An

THE NGUYEN HUE BOULEVARD



PAR AVION

SEP 26 1989

AEROGRAVIME



TO Families of Vietnamese
Political prisoners association
P.O. BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205-0635

COUNTRY OF DESTINATION

SEP 26 1989

Hoa Kỳ
USA

BY AIRMAIL - PAR AVION

17g

5580

Liên lạc : Trần Ngọc Vĩnh, Bộ THQ 73
phần tiền SOC TRANG (Hàng Giang) 100 đồng

TO OPEN CUT HERE



TO OPEN CUT HERE

The 'Wha Kong historic wharf

FIRST FOLD HERE